

Chủ trương đăng ký lại và cho phép thành lập các nhà in là một việc rất cần thiết của công cuộc phát triển văn hóa, giáo dục. Nó là một biện pháp của Nhà nước để quản lý ngành in, một công cụ của vở sản chuyên chính.

Bộ văn hóa yêu cầu các địa phương, các cơ quan có trách nhiệm chấp hành đúng tinh thần quyết định này.

Hà Nội ngày 24 tháng 10 năm 1964

K.T. Bộ trưởng Bộ Văn hóa

Thí truâng

NGUYỄN ĐỨC QUÝ

## ỦY BAN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC

**THÔNG TƯ số 3035-UB/CQL ngày 9-11  
1961 về vấn đề định mức năng suất  
lao động.**

Kinh gửi : Các Bộ

Các Tông cung

## Các Ủy ban hành chính và Ủy ban kế hoạch các khu thành, tỉnh.

Ngày 18-5-1959, Ủy ban kế hoạch Nhà nước ban hành bảng định mức năng suất lao động 1073 để áp dụng cho các công trình xây dựng cơ bản về công nghiệp và nhà cửa dân dụng.

Qua 2 năm thi hành bảng định mức này, nhờ sự lãnh đạo của các cấp và tinh thần phấn đấu không ngừng của cán bộ, công nhân trong phong trào hợp lý hóa sản xuất, cải tiến kỹ thuật, năng suất lao động của công nhân đã có những tiến bộ lớn. Đến nay nhiều công trường đã đạt và vượt các định mức của Nhà nước. Căn cứ vào điều tra trên một số lớn công trường thì thấy rằng: trong 271 định mức ban hành đã có 260 định mức đạt và vượt, trong đó các công tác lớn như công tác đổ bê-tông đạt hoặc vượt từ 7% đến 38%, công tác nề đạt hoặc vượt từ 8% đến 50%, công tác uốn sắt đạt hoặc vượt từ 15% đến 60%, công tác làm gỗ và cửa đạt hoặc vượt từ 6% đến 30%.

Trong phong trào thi đua thao diễn kỹ thuật trong mấy tháng qua, trên các công trường đang có nhiều chuyển biến tốt trong cán bộ và công nhân; điều đó đang tạo ra những khả năng mới rất lớn để đưa năng suất lao động nâng cao hơn nữa. Trước sự tiến bộ chung của phong trào trên các công trường, bảng định mức 1073 và bảng định mức bổ sung số 1800 đến nay đã trở nên lạc hậu so với tình hình thực hiện định mức, nó không còn tác dụng làm đòn xeo thúc đẩy sản xuất nữa. Thêm vào đó, số lượng định mức của bảng 1073

và 1800 còn ít, nội dung còn sơ sài, vì vậy các  
hướng định mức ấy không bảo đảm phục vụ tốt yêu  
cầu của công tác xây dựng cơ bản nữa.

Trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, kế hoạch xây dựng bước đầu cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ xây dựng cơ bản rất to lớn; để đẩy mạnh tốc độ xây dựng, nâng cao chất lượng và hạ giá thành trong xây dựng, vấn đề tăng năng suất lao động là một trong những nhau tố chủ yếu nhất. Vì vậy, việc ban hành định mức năng suất lao động mới hiện nay đã trở thành một yêu cầu quan trọng và cấp thiết. Vì những lẽ trên, Ủy ban kế hoạch Nhà nước ban hành bảng định mức năng suất lao động mới số 2339-UB/CQI, ký ngày 26-8-1961 để thay thế cho các bảng định mức số 1073-UB/CQI, và số 1800-UB/CQI.

## A. TÍNH CHẤT NỘI DUNG ĐỊNH MỨC NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG MỚI VÀ NHỮNG QUY ĐỊNH BỀ ÁP DỤNG

### 1. Tính chất định mức mới.

Trong bảng định mức năng suất lao động số 1073 mà Ủy ban kế hoạch Nhà nước ban hành năm 1959 có quy định bảng định mức ấy áp dụng trong mọi hoạt động của công tác xây dựng cơ bản từ việc lập đơn giá bao thầu, việc thanh, quyết toán với đơn vị thi công đến việc giao khoán công và lương sản phẩm cho công nhân. Quy định ấy căn bản là phù hợp với tình hình quản lý xây dựng cơ bản trong những năm vừa qua.

Trong hoàn cảnh hiện nay, để phù hợp với yêu cầu kế hoạch hóa nền kinh tế quốc dân với một trình độ cao hơn trước, đồng thời để đáp ứng với phong trào hợp lý hóa sản xuất, cải tiến kỹ thuật đang tạo ra những khả năng lớn đưa năng suất lao động không ngừng tăng lên, Nhà nước quy định hai loại định mức:

a) Định mức kế hoạch do Ủy ban kế hoạch Nhà nước ban hành áp dụng trong một thời gian tương đối dài;

b) Định mức khoán công và lương sản phẩm do các công ty, công trường xây dựng dưới sự hướng dẫn của cơ quan chủ quản cấp trên và do các Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh ban hành áp dụng cho từng địa phương với thời gian tương đối ngắn. *Bảng định mức năng suất lao động số 2339-UB/LQJ*, kèm theo thông tư này là *bảng định mức năng suất kế hoạch dùng để lập kế hoạch, lập đơn giá, lập dự toán công trình và thanh, quyết toán với đơn vị thi công*. Bảng định mức 2339 này sẽ áp dụng trong thời gian 2 hoặc 3 năm.<sup>(1)</sup>

## **II. NỘI DUNG BẢNG ĐỊNH MỨC.**

Bảng định mức năng suất mới này gồm có 829 định mức, chia làm 13 loại công tác; ngoài các

(1) Bảng định mức 2339 không đăng trong Công báo.

định mức lao động, trong bảng định mức mới còn quy định những điều kiện kỹ thuật cần thiết để cán bộ và công nhân có căn cứ bảo đảm tốt chất lượng công trình trong khi thực hiện định mức năng suất lao động.

Bảng định mức này đã được nghiên cứu tại một số công trường trong các khu vực Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương, Thái Nguyên, Phú Thọ, Việt Trì, Nam Định, Thanh Hóa, Nghệ An và đã được hàng nghìn công nhân và cán bộ tham gia xây dựng.

Qua đợt thăm tra cách đây khoảng 1 tháng trên 22 công trường, thì trong số 93 định mức chủ yếu đã có 61 định mức nhiều công trường đạt và vượt, còn 32 định mức một số công trường chưa đạt. Do đó, chúng ta có thể khẳng định rằng nội chung định mức mới của Ủy ban kế hoạch Nhà nước là có khả năng thực hiện được trên các công trường, hơn nữa theo đà phát triển của phong trào hợp lý hóa sản xuất, cải tiến kỹ thuật, các công trường có khả năng vượt các định mức mới sau một thời gian ngắn.

### III. Những quy định để áp dụng.

1. *Bảng định mức năng suất lao động số 2339-UB/CQI, sẽ chính thức áp dụng kể từ ngày 1-1-1962 trong công tác xây dựng cơ bản về công trình công nghiệp và dân dụng, từ việc lập đơn giá bao thầu, lập dự toán đến việc thanh, quyết toán với đơn vị thi công.*

Những công trình của năm 1961 mà việc xây dựng còn phải chuyển sang năm 1962 thì đến ngày 31-12-1961 phải làm kiểm kê: những khối lượng nào đã làm xong thì thanh toán, quyết toán với định mức cũ; còn những khối lượng nào chưa làm thì phải chuyển sang kể từ ngày 1-1-1962 và sẽ thanh toán, quyết toán với định mức mới.

Đối với những công trình nào hay hạng mục công trình nào mà khối lượng phải chuyển sang năm 1962 còn ít, thời gian hoàn thành công trình chỉ còn 1 hay 2 tháng thì có thể thanh toán, quyết toán theo định mức cũ (Chi tiết thi hành sẽ do Bộ Tài chính quy định cụ thể cho từng công trường).

2. Căn cứ vào bảng định mức mới của Ủy ban kế hoạch Nhà nước trong thời gian đầu các công ty, công trường có thể dùng định mức này làm cơ sở để khoán công và lương sản phẩm cho công nhân.

Trong thời hạn từ 1-1-1962 cho đến hết tháng 3-1962, vì là thời gian đầu mới thi hành định mức nên có thể có một số định mức nào đó của Nhà nước mà công nhân chưa đạt được, thì công trường một mặt phải tìm nguyên nhân để khắc phục, một mặt phải bảo đảm tiền lương cơ bản cho anh em công nhân:

— Đối với công trường chưa hạch toán kinh tế thì số tiền trả bù cho công nhân sẽ chỉ vào «khoản dự chi bất thường» của dự toán.

— Đối với các Công ty Kiến trúc và những đơn vị thi công đã có hạch toán kinh tế thì số tiền ấy sẽ trả vào khoản lãi của công trường.

3. Trong quá trình thi công và trong từng thời gian, tùy theo sự tiến bộ của công nhân, công ty, công trường sẽ cùng đại biểu công đoàn và cơ quan Lao động địa phương nghiên cứu nâng định mức năng suất khoán công lên một bước.

— Thời gian quy định thay đổi mức ở công trường là từ 4 đến 6 tháng kể từ khi công nhân đã vượt định mức ấy.

— Mức nâng cao trong mỗi lần không được quá mức mà công nhân đã đạt, như thế để bảo đảm thu nhập của công nhân, làm cho anh em phấn khởi đưa hiệu suất lao động lên cao không ngừng.

— Để cho trong một địa phương không thể có sự chênh lệch quá giữa định mức năng suất giống nhau giữa ngành này với ngành khác (Giao thông, Thủy lợi, Kiến trúc, v.v...) Ủy ban kế hoạch khu, thành, tỉnh có trách nhiệm nghiên cứu tổng hợp rồi trình lên Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh xét duyệt ban hành. Bảng định mức của Công ty, công trường chỉ có hiệu lực thi hành khi có quyết định của Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh.

— Các quyết định của Ủy ban hành chính cho ban hành bảng định mức năng suất lao động dùng để khoán công cho mỗi công ty, công trường đều phải gửi lên Bộ chủ quản và Ủy ban kế hoạch Nhà nước.

4. Ủy ban kế hoạch địa phương và các công ty, công trường đều có trách nhiệm xây dựng các định mức mà trong bảng định mức của Ủy ban kế hoạch Nhà nước chưa có để làm cơ sở cho việc ký hợp đồng giữa A và B hoặc khoán công cho công nhân. Thể thức ban hành cũng như điểm 3 trên đã nói.

5. Các công ty, công trường và Ủy ban kế hoạch các địa phương có trách nhiệm thống kê, theo dõi việc thi hành định mức, cứ 3 tháng một lần phải làm báo cáo về việc thực hiện định mức của Nhà nước:

— Đối với các công ty, công trường trực thuộc Bộ Kiến trúc, các công trường trực thuộc Bộ Công nghiệp năng thi báo cáo gửi 1 bản lên Bộ, 1 bản lên Ủy ban kế hoạch Nhà nước, 1 bản cho Ủy ban kế hoạch địa phương.

— Các Ủy ban kế hoạch địa phương chỉ tập hợp tình hình thực hiện năng suất lao động của Nhà nước ở các công trường do địa phương quản lý để báo cáo lên Ủy ban kế hoạch Nhà nước:

### B. CÁC BIỆN PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN ĐỊNH MỨC

Để bảo đảm việc thi hành định mức của Nhà nước, đồng thời đẩy mạnh năng suất lao động không ngừng tăng lên, các Ủy ban kế hoạch địa phương, các công trường cần lưu ý:

1. Phải tăng cường công tác tư tưởng trong cán bộ và công nhân làm cho anh em nhận rõ ý nghĩa của việc thực hiện định mức năng suất lao động

mới, anh chị em lấy định mức mới làm mục tiêu phấn đấu thi đua hoàn thành kế hoạch và bạ giá thành. Trong khi phát động thi đua đẩy mạnh tăng năng suất phải rất coi trọng lãnh đạo công nhân chấp hành đúng quy phạm kỹ thuật thi công và định mức vật liệu; chú trọng khắc phục mọi biểu hiện xem nhẹ vấn đề chất lượng; xem nhẹ vấn đề hạ giá thành trong xây dựng cơ bản.

2. Các cán bộ phụ trách công trường phải nghiên cứu liên hệ xem công trường mình có mặt yếu gì mà có kế hoạch bồi khuyết như: bố trí lại lao động, hợp lý hóa tổ chức, sắp xếp lại dụng cụ, dùng công cụ cải tiến, chuẩn bị vật liệu đầy đủ, v.v... để thực hiện tốt định mức năng suất lao động mới.

Trong quá trình thực hiện phải có kế hoạch tổ chức học tập điển hình, bồi dưỡng điển hình, rút kinh nghiệm, phổ biến kinh nghiệm kịp thời, có như vậy mới đẩy đà phát triển phong trào luôn luôn đi lên.

3. Chủ ý khen thưởng và trả thù lao tăng năng suất kịp thời. Cần mở rộng diện làm khoán và trả lương theo sản phẩm cho tất cả các loại công nhân ở trên các công trường theo thông tư 83-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

4. Các công trường phải chủ ý thi hành đầy đủ các chế độ bảo hộ an toàn lao động, bảo vệ sức khỏe và quyền lợi sinh hoạt học tập, v.v... cho cán bộ và công nhân làm tăng thêm lòng phấn khởi trong công tác.

### C. SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC BỘ, CÁC NGÀNH, CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG VIỆC THỰC HIỆN ĐỊNH MỨC

Công tác xây dựng định mức lao động cũng như việc thực hiện các định mức là cuộc vận động quần chúng sâu rộng, cuộc đấu tranh giữa cái mới và cái cũ, nó đòi hỏi sự lãnh đạo chặt chẽ của các cấp và

theo đúng đường lối quần chúng. Do đó Ủy ban kế hoạch Nhà nước đề nghị các Bộ, các ngành, các địa phương, các đoàn thể có liên quan đến công tác quản lý kiến thiết cơ bản cần có những biện pháp cần thiết để hướng dẫn và thúc đẩy các công trường thực hiện định mức của Nhà nước.

Ủy ban kế hoạch Nhà nước đề nghị:

1. Các Bộ được phân công thiết kế cần tiến hành việc lập dự toán các công trình theo định mức mới.

Các Bộ bao thầu thi công cũng như các Bộ tư thi công cần theo dõi kiểm tra, đôn đốc các cơ sở thi hành đúng đắn các định mức mới, sơ kết và tổng kết việc thi hành các định mức của các công ty công trường.

2. Ủy ban kế hoạch khu, thành, tỉnh cần theo dõi đôn đốc các công trường ở địa phương thi hành thông nhất bảng định mức lao động của Nhà nước không phân biệt công trường đó là của trung ương hay địa phương. Chủ ý xây dựng kịp thời bảng đơn giá cho địa phương minh để có cơ sở lập dự toán năm 1962.

3. Các Công ty, công trường cần đặt ngay kế hoạch học tập và phổ biến để thi hành định mức mới. Trong quá trình tiến hành thi công, công ty và công trường phải tìm mọi biện pháp lãnh đạo tư tưởng và hướng dẫn kỹ thuật, kiện toàn tổ chức, tác nghiệp để anh em công nhân đạt và vượt định mức của Nhà nước.

4. Ủy ban kế hoạch Nhà nước đề nghị với Tổng Công đoàn và Đoàn Thanh niên lao động chỉ thị cho các đoàn thể cơ sở ở các địa phương và các công trường có kế hoạch tổ chức động viên thi đua cho anh chị em công nhân và đoàn viên vượt mọi khó khăn, phát huy sáng kiến, cải tiến lề lối làm việc phấn đấu để đạt và vượt định mức của Nhà nước.

Hà Nội ngày 9 tháng 11 năm 1961

Chủ nhiệm Ủy ban kế hoạch Nhà nước  
NGUYỄN DUY TRINH